BỘ TƯ PHÁP
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRỰC TUYẾN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 209 /BC-BTCCT

Hà Nội, ngày 9 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả tổ chức cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật trực tuyến" năm 2019 đợt 1

(Chủ đề "Một số quy định của pháp luật về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018")

Thực hiện các Kế hoạch của Bộ Tư pháp: số 708/KH-BTP ngày 05/3/2019 về thực hiện Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021" năm 2019; số 1200/KH-BTP ngày 09/4/2019 về việc tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật trực tuyến" năm 2019 (sau đây gọi là Cuộc thi), Bộ Tư pháp tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật trực tuyến" đợt 1 năm 2019 với chủ đề **"Một số quy định của pháp luật về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018"**. Ban Tổ chức Cuộc thi báo cáo kết quả như sau:

1. Công tác tổ chức Cuộc thi

Ban Tổ chức Cuộc thi đã triển khai việc hướng dẫn, phát động hưởng ứng Cuộc thi trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Trang thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, ban hành Công văn hướng dẫn các địa phương, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp tham gia hưởng ứng Cuộc thi (Công văn số 1290/BTP-PBGDPL ngày 16/4/2019). Trên cơ sở hướng dẫn của Ban Tổ chức Cuộc thi, một số địa phương đã ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc hưởng ứng, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia Cuộc thi như Bình Dương, Quảng Ngãi, Lạng Sơn, Long An, Hà Giang…

Về công tác chuẩn bị nội dung, Ban Tổ chức Cuộc thi đã khẩn trương triển khai nghiên cứu xây dựng Bộ câu hỏi trắc nghiệm, tình huống, đáp án liên quan đến các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đồng thời phối hợp với Vụ Pháp chế, Thanh tra Chính phủ để thẩm định nội dung trước khi đăng tải chính thức.

2. Kết quả và trao thưởng Cuộc thi

Cuộc thi được diễn ra trong 30 ngày từ ngày 07/06/2019 đến hết ngày 07/7/2019 thu hút **15.083** lượt người tham gia; trong đó có **4984** lượt người trả lời đúng 9 câu (chiếm tỷ lệ 33%); **2454** lượt người trả lời đúng 8 câu (chiếm tỷ lệ 16%) ; **2314** lượt người trả lời đúng 7 câu (chiếm tỷ lệ 15%) ; **2518** lượt người trả lời đúng 6 câu (chiếm tỷ lệ 16%); có **17** lượt người không trả lời đúng câu hỏi nào chiếm tỷ lệ 0%).

So với Cuộc thi được tổ chức cùng thời điểm năm 2018 (từ ngày 02/7/2018 đến ngày 02/8/2018) thì Cuộc thi năm 2019 đợt 1 tăng **3.062** lượt người tham gia. Cùng với đó, tỷ lệ người có số câu trả lời đúng cũng tăng lên. Điều đó cho

thấy kinh nghiệm, hiểu biết kiến thức pháp luật của người dự thi đã được cải thiện nhiều so với những lần thi trước.

Một số địa phương có số lượng người tham gia Cuộc thi đông đảo như: Hà Nội (3.043 lượt người); Nghệ An (1.021 lượt người); Tiền Giang (1.819 lượt người); TP Hồ Chí Minh (1.745 lượt người) (*Có danh sách thống kê kèm theo*). Qua đó cho thấy, các tỉnh, thành phố đã quan tâm, thực hiện tốt công tác tổ chức phát động, truyền thông giới thiệu rộng rãi về Cuộc thi, đồng thời phần nào phản ánh tinh thần chủ động, tự giác tìm hiểu pháp luật và sự tích cực hưởng ứng Cuộc thi của người dân, góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống.

Căn cứ kết quả thi, Ban Tổ chức Cuộc thi đã ban hành Quyết định số 2123/QĐ-BTC ngày 9/8/2019 công nhận kết quả thi và trao giải thưởng Cuộc thi cho 04 cá nhân đạt giải và dự kiến gửi giải thưởng cho các cá nhân đạt giải qua đường bưu điện.

3. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Cuộc thi được tổ chức bài bản, chặt chẽ; Bộ câu hỏi, đáp án Cuộc thi được chuẩn bị kỹ lưỡng, phù hợp với trình độ của đa số người dân. Công tác rà soát, lập danh sách, lựa chọn người đạt giải, xây dựng Quyết định công nhận và trao giải thưởng Cuộc thi cũng được thực hiện kịp thời, chính xác, khách quan; công tác truyền thông về Cuộc thi được chú trọng.

- Việc tổ chức Cuộc thi ngày càng đi vào nề nếp, tạo sân chơi về pháp luật thường kỳ trên mạng internet, qua đó, hình thành thói quen tự giác, chủ động tìm hiểu pháp luật của người dân, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Tồn tại, hạn chế

- Một số tỉnh, thành phố có số lượng người tham gia dự thi thấp hoặc không có người tham gia Cuộc thi như An Giang (01 lượt người), Bắc Giang (05 lượt người), Bình Thuận (03 lượt người), Hà Nam (09 lượt người), Hòa Bình (01 lượt người), Lâm Đồng (04 lượt người), Nam Định (03 lượt người), Phú Thọ (03 lượt người), Sóc Trăng (0 lượt người), Thái Bình (08 lượt người), Thái Nguyên (06 lượt người), Thừa Thiên Huế (05 lượt người) …

- Chưa thu hút được đối tượng là người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc trên lãnh thổ Việt Nam tham gia dự thi.

- Quá trình triển khai Cuộc thi chưa được đảm bảo theo đúng tiến độ đề ra; Kinh phí bảo đảm cho Cuộc thi còn hạn chế; công tác xã hội hoá huy động kinh phí cho Cuộc thi chưa thực hiện được nên giá trị giải thưởng còn thấp, chưa có nhiều giải phụ khuyến khích đi kèm.

c) Nguyên nhân của hạn chế

- Công tác truyền thông, phát động về Cuộc thi tại một số địa phương chưa thường xuyên, kịp thời, sâu rộng để nhân dân biết tham gia Cuộc thi; công tác

phối hợp giữa các ngành liên quan trong hoạt động truyền thông Cuộc thi cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc trên lãnh thổ Việt Nam còn hạn chế.

- Cuộc thi được tổ chức trùng vào dịp nghỉ hè nên phần nào ảnh hưởng tới sự quan tâm tham gia của của nhóm đối tượng là học sinh, sinh viên, vốn là nhóm đối tượng tham gia đông đảo trong các Cuộc thi.

- Cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ tổ chức Cuộc thi còn hạn chế, chưa có nhiều ứng dụng tương tác, tạo hấp dẫn cho người dự thi cũng như có đầy đủ các trường dữ liệu phục vụ cho việc tham gia, đánh giá Cuộc thi (phiên bản Tiếng Anh, thiếu trường dữ liệu về nghề nghiệp để đánh giá đối tượng dự thi…).

- Kinh phí dành cho tổ chức Cuộc thi hạn hẹp đã ít nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả thu hút người tham gia của Cuộc thi.

4. Giải pháp

- Phát huy vai trò đầu mối tham mưu của Sở Tư pháp trong việc truyền thông về tổ chức Cuộc thi; tăng cường các hoạt động truyền thông để thông tin, phổ biến giới thiệu về Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xây dựng nội dung câu hỏi thi phong phú, thiết thực, tình huống cụ thể, phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

- Tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn lực đảm bảo để Cuộc thi được tổ chức thường xuyên; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng Cuộc thi trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo hứng thú, thu hút đông đảo người dân tham gia.

- Đánh giá khách quan, công bố kết quả trung thực, kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, cơ quan, tổ chức có thành tích trong tham gia Cuộc thi.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổ chức về kết quả tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật trực tuyến" năm 2019 đợt 1./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Thành viên Ban Tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban Tổ chức Cuộc thi;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN

VỤ TRƯỞNG
VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
Lê Vệ Quốc

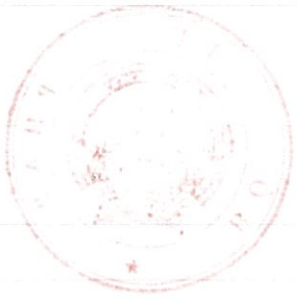

BỘ TƯ PHÁP
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRỰC TUYẾN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 8 năm 2019

DANH SÁCH THỐNG KÊ
Số người tham gia Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2019 đợt 1

(Kèm theo Báo cáo số: 209 /BC-BTCCT ngày 9 tháng 8 năm 2019)

STT	Tỉnh/Thành phố	Số lượt người tham gia	Tỷ lệ %
1	Hà Nội	3043	20,2%
2	Tiền Giang	1831	12,1%
3	TP Hồ Chí Minh	1755	11,6%
4	Nghệ An	1022	6,8%
5	Hà Giang	921	6,1%
6	Lạng Sơn	712	4,7%
7	Bến Tre	508	3,4%
8	Quảng Bình	468	3,1%
9	Bắc Kạn	378	2,5%
10	Sơn La	363	2,4%
11	Quảng Ninh	332	2,2%
12	Ninh Bình	319	2,1%
13	Bình Dương	311	2,1%
14	Hà Tĩnh	263	1,7%
15	Bắc Ninh	260	1,7%
16	Tuyên Quang	257	1,7%
17	Đồng Nai	248	1,6%
18	Lào Cai	207	1,4%
19	Vĩnh Long	201	1,3%
20	Long An	199	1,3%
21	Điện Biên	167	1,1%
22	Khánh Hòa	138	0,9%
23	Quảng Ngãi	124	0,8%
24	Quảng Nam	114	0,8%
25	Đà Nẵng	100	0,7%
26	Cao Bằng	93	0,6%
27	Lai Châu	89	0.6%

28	Quảng Trị	72	0,5%
29	Tây Ninh	51	0,3%
30	Ninh Thuận	42	0,3%
31	Hải Phòng	40	0,3%
32	Hưng Yên	40	0,3%
33	Cần Thơ	39	0,3%
34	Kiên Giang	38	0,3%
35	Vĩnh Phúc	35	0,2%
36	Hải Dương	27	0,2%
37	Thanh Hóa	22	0,1%
38	Bình Định	21	0,1%
39	Bình Phước	20	0,1%
40	Yên Bái	19	0,1%
41	Bạc Liêu	17	0,1%
42	Đắc Lắc	16	0,1%
43	Gia Lai	16	0,1%
44	Kon Tum	16	0,1%
45	Đắc Nông	14	0,1%
46	Bà Rịa - Vũng Tàu	13	0,1%
47	Cà Mau	13	0,1%
48	Đồng Tháp	13	0,1%
49	Trà Vinh	12	0,1%
50	Phú Yên	10	0,1%
51	Hà Nam	9	0,1%
52	Thái Bình	8	0,1%
53	Hậu Giang	6	0%
54	Thái Nguyên	6	0%
55	Bắc Giang	5	0%
56	Thừa Thiên - Huế	5	0%
57	Lâm Đồng	4	0%
58	Bình Thuận	3	0%
59	Nam Định	3	0%
60	Phú Thọ	3	0%
61	An Giang	1	0%
62	Hòa Bình	1	0%
63	Sóc Trăng	0	0%
TỔNG		**15083**	